

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ'
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST

Ngày 12-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ' - TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Hiền.
2. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Kim T, sinh ngày 06/3/1991 tại thành phố N, tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 9/7x, đường B, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: số 33/14y, Đường K, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Giới tính: Nam; Con ông Trần Văn T, đã chết và bà Trần Thị T; có vợ là Vũ Thu H, có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 0002866-QĐ/XPVPHC ngày 04/01/2016 của Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi vận chuyển, tàng trữ hàng cấm (pháo nổ). Bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/12/2019 đến ngày 01/01/2020 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Bùi Ngọc H, sinh năm 1986, nơi cư trú: số 9/11y, đường M, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

* Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1973, nơi cư trú: số 5/z, đường N, tổ y, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Hoàng Xuân T, sinh năm 1986, nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Anh H, anh V, anh T1 đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 25/12/2019, tại đường đê sông Hồng, thuộc địa phận thôn D, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu trắng, biển số đăng ký 18A - 149.93 đang đỗ trên đường đê, trong xe có 02 người, lái xe là anh Bùi Ngọc H và Trần Kim T. Phát hiện và thu giữ: tại túi áo khoác bên phải T đang mặc 01 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,8939 gam (*Ba phẩy tám nghìn chín trăm ba mươi chín gam*) được gói bên ngoài bằng chiếc khẩu trang y tế; thu giữ của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ, 01 chiếc ví màu đen đã cũ bên trong có số tiền 700.000 đồng. Thu giữ của anh H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ; số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*); 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, kiểm tra trong xe ô tô của anh H không phát hiện, thu giữ đồ vật gì.

Tại phiên tòa bị cáo khai: túi ma túy, loại Methamphetamine trên là của T, trước đó khoảng 21 giờ ngày 25/12/2019, T gặp và mua với giá 3.000.000 đồng của một người phụ nữ khoảng 35 tuổi, chỉ biết tên là P trong ngõ số 13c, Đường K, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định, mục đích để bán lại kiếm lời. Sau đó, T thuê anh H đi ô tô chở đến tỉnh Thái Bình để tìm một người bạn tên T ở xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình để đòi nợ tiền. Do không nhớ đường vào nhà anh T, T bảo anh H tạm dừng xe trên đê thì bị tổ công tác Công an tỉnh Thái Bình yêu cầu kiểm tra, bắt giữ.

Lời khai của những người làm chứng là anh Bùi Ngọc H và người chứng kiến là anh Nguyễn Tiến V và anh Hoàng Xuân T1; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản quản lý, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 25/12/2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Dũng Nghĩa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

- Bản kết luận giám định số 505/KLGD-PC09 ngày 27/12/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Chất dạng tinh thể trong suốt trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,8939 gam (*Ba phẩy tám nghìn chín trăm ba mươi chín gam*). *Methamphetamine STT: 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*”

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKSVT ngày 07 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Kim T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Hình phạt bổ sung: đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo từ 5 triệu đến 10 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước. Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại được niêm phong trong phong bì số 505/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 khẩu trang y tế màu trắng; 01 chiếc ví màu đen. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ; số tiền 700.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, vợ bị cáo bị liệt từ năm 2018 đến nay, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo không KH nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến và được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản quản lý, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập ngày 25/12/2019, tại trụ sở Ủy

ban nhân dân xã Dũng Nghĩa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 25/12/2019, tại đường đê sông Hồng, thuộc địa phận thôn D, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Trần Kim T cất giấu trong túi áo khoác bên phải đang mặc 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,8939 gam (*Ba phẩy tám nghìn chín trăm ba mươi chín gam*), với mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo đã biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.*

[5] Về vật chứng của vụ án: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 3,7872 gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 505/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình còn lại được hoàn trả sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 khẩu trang y tế màu

trắng đã qua sử dụng, 01 ví màu đen đã cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ; số tiền 700.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Anh Bùi Ngọc H được T thuê lái xe ô tô chở đến tỉnh Thái Bình: anh H không biết việc T cất giấu ma túy trong người nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo là người phụ nữ khoảng 35 tuổi, tên là P ở trong ngõ số 13c, Đường K, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Cơ quan điều tra đã xác minh tại phường Lộc Vượng và phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định nhưng không xác định được người phụ nữ tên P là ai nên không có căn cứ xử lý.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, viên trắng đã cũ; số tiền 500.000 đồng và 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển số đăng ký 18A - 149.93 quản lý của anh Bùi Ngọc H. Đây là tài sản hợp pháp của cá nhân, không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã trả lại tiền và điện thoại cho anh H, trả xe ô tô cho bà Phạm Thị Thu H (mẹ đẻ của anh H) là có căn cứ, không ai có yêu cầu, đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Kim T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Kim T 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2019.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 3,7872 gam (*Ba phẩy bảy nghìn tám trăm bảy mươi hai gam*) gam ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong

trong phong bì số 59/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 khẩu trang y tế màu trắng, 01 chiếc ví màu đen đã cũ.

- Trả lại bị cáo Trần Kim T số tiền 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng chẵn*) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình quản lý theo pH nhập kho số: 43 ngày 15/4/2020 và Biên lai thu tiền số 0003664 ngày 15/4/2020).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/5/2020.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương